

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Mức độ đáp ứng
1. Đặc tính thông số kỹ thuật:		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, nguyên nhiên vật liệu.	- Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, hiệu suất, nguyên nhiên vật liệu hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT. Có tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa theo quy định tại mục 1 Chương V của E-HSMT	Đạt
	- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ, hiệu suất, nguyên nhiên vật liệu không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu nêu tại Chương V của E-HSMT. Không có tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa theo quy định tại mục 1 Chương V của E-HSMT	Không đạt
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển, lắp đặt hàng hóa. Biện pháp cung cấp, lắp đặt có trình bày rõ sơ đồ tổ chức và thuyết minh	Có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển, lắp đặt hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế phù hợp với hiện trạng;	Đạt
	Không có hoặc có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, vận chuyển, lắp đặt hàng hóa nhưng không hợp lý, không phù hợp với hiện trạng.	Không đạt
Quy trình giám sát chi tiết chất lượng vật tư thiết bị và cung	Có quy trình giám sát chi tiết chất lượng vật tư thiết bị và lắp đặt của nhà thầu, phù hợp với các quy định hiện hành của nhà nước, phù hợp với tiến độ, phù	Đạt

Nội dung đánh giá		Mức độ đáp ứng
cấp, lắp đặt của nhà thầu	hợp với gói thầu	
	Không có quy trình hoặc quy trình giám sát chi tiết chất lượng vật tư thiết bị và lắp đặt của nhà thầu không phù hợp với các quy định hiện hành của nhà nước không phù hợp với tiến độ không phù hợp với gói thầu	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có bảng tiến độ cung cấp hàng hoá nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4. Khả năng thích ứng và tác động đối với môi trường		
4.1 Khả năng thích ứng về địa lý		
Khả năng thích ứng về địa lý. Có cam kết hoặc thuyết minh kèm theo	Hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp không hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Chấp nhận được
	Hàng hóa được cung cấp không thích ứng về địa lý.	Không đạt
4.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết. Có cam kết hoặc thuyết minh kèm theo	Hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý.	Đạt
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động đến môi trường và có đề xuất biện pháp giải quyết.	Chấp nhận được
	Hàng hóa được cung cấp có ảnh hưởng tác động nhiều đến môi trường và không đề xuất được biện pháp giải quyết.	Không đạt
5. Bảo hành		
Thời gian bảo hành	Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng.	Đạt

Nội dung đánh giá		Mức độ đáp ứng
	Có thuyết minh chi tiết về các điều khoản, quy trình bảo hành và cung cấp các dịch vụ sau bán hàng cho gói thầu cụ thể, chi tiết.	
	Thời gian bảo hành, bảo trì không đáp ứng quy định trên. Không có hoặc thuyết minh về các điều khoản, quy trình bảo hành và cung cấp các dịch vụ sau bán hàng cho gói thầu không cụ thể, chi tiết	Không đạt
6. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	Có điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Đạt
	Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ không hợp lý, khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp.	Không đạt
7. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu tương tự của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025; Nhà thầu có cam kết kèm theo.	Đáp ứng yêu cầu.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Kết luận: Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.		Đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.